

## PHỤ LỤC 2:

### Bảng tính điểm CPD đối với các hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục của kiến trúc sư hành nghề (Ban hành kèm theo Quyết định số 04/QĐ-KTSVN ngày 12/01/2021 của Hội Kiến trúc sư Việt Nam)

#### Sự kiện CPD:

- 4/ Viết sách, bài trên sách, báo, tạp chí chuyên ngành kiến trúc;
- 5/ Viết chuyên đề tham luận hội nghị, hội thảo về kiến trúc;
- 6/ Tham gia khóa học tập, nghiên cứu sau đại học về lĩnh vực kiến trúc;
- 7/ Tham gia giảng dạy đại học, sau đại học và các khóa học, tập huấn chuyên môn về lĩnh vực kiến trúc cho kiến trúc sư hành nghề;
- 8/ Nghiên cứu, sáng chế khoa học trong lĩnh vực kiến trúc được công nhận;
- 9/ Đạt giải thưởng kiến trúc quốc tế, quốc gia.

TT	Sự kiện CPD	Điểm CPD	Ghi chú
<b>4</b>	<b>Viết sách, bài trên sách, báo, tạp chí chuyên ngành kiến trúc</b>		
4.1	01 sách do nhà xuất bản chuyên ngành kiến trúc có uy tín cao	8,0	
4.2	01 sách do nhà xuất bản chuyên ngành kiến trúc	4,0	
4.3	01 bài viết được công bố trên tạp chí, báo chuyên ngành kiến trúc quốc tế có uy tín	4,5	
4.4	01 bài viết được công bố trên tạp chí, báo chuyên ngành kiến trúc cấp Ngành	3,0	
4.5	01 bài viết được công bố trên tạp chí, báo chuyên ngành kiến trúc cấp Hội nghề nghiệp, Viện nghiên cứu, Trường đại học đào tạo về kiến trúc hoặc tương đương	2,0	
<b>5</b>	<b>Viết chuyên đề tham luận hội nghị, hội thảo về kiến trúc</b>		
5.1	01 chuyên đề cấp Quốc tế	3,0	
5.2	01 chuyên đề cấp Ngành	2,0	
5.3	01 chuyên đề cấp Hội nghề nghiệp, Viện nghiên cứu, Trường đại học đào tạo về kiến trúc hoặc tương đương	1,2	
<b>6</b>	<b>Tham gia khóa học tập, nghiên cứu sau đại học về lĩnh vực kiến trúc</b>		

6.1	Học khóa toàn thời gian tối thiểu 12 tháng về lĩnh vực liên quan đến kiến trúc	4,0/1 khoá	
6.2	Học khóa toàn thời gian tối thiểu 06 tháng về lĩnh vực liên quan đến kiến trúc	2,0/1 khoá	
6.3	Học khóa bán thời gian/ Học từ xa, học online tối thiểu 2 năm, để có bằng Cao học liên quan đến kiến trúc	2,0/1 khoá	
<b>7</b>	<b>Tham gia giảng dạy đại học, sau đại học và giáo viên các khóa học, tập huấn chuyên môn về lĩnh vực kiến trúc cho kiến trúc sư hành nghề</b>		
7.1	Giáo viên kiến trúc toàn thời gian năm học	2,0/1 năm tham gia	
7.2	Giáo viên kiến trúc bán thời gian (ít nhất một học kỳ)	1,0/1 năm tham gia	
7.3	Giáo viên kiến trúc giảng dạy các khóa học, tập huấn chuyên môn về lĩnh vực kiến trúc cho kiến trúc sư hành nghề	0,75/1 năm tham gia	
<b>8</b>	<b>Nghiên cứu, sáng chế khoa học trong lĩnh vực kiến trúc được công nhận</b>		
8.1	Có bằng độc quyền sáng chế	12,0	
8.2	Có giải pháp hữu ích ứng dụng hiệu quả được cấp Bộ công nhận	6,0	
<b>9</b>	<b>Đạt giải thưởng kiến trúc quốc tế, quốc gia</b>		
9.1	Các Giải thưởng Quốc tế tương đương UIA, ARCASIA; Các Giải thưởng nước ngoài cấp Quốc gia	-	Được miễn điều kiện CPD khi gia hạn CCHN
9.2	Các Giải thưởng kiến trúc Quốc gia từ năm 1994 (Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích, Hội đồng, Lớn, Vàng, Bạc, Đồng)	-	

**Ghi chú:**

- CPD về công tác học tập, nghiên cứu sau đại học về lĩnh vực kiến trúc: dành cho các kiến trúc sư hành nghề thực hiện chương trình đào tạo sau đại học;
- CPD về công tác tham gia giảng dạy đại học, sau đại học, các khóa học, tập huấn chuyên môn: dành cho các kiến trúc sư hành nghề là giáo viên giảng dạy kiến trúc liên tục toàn thời gian hay bán thời gian; hoặc các kiến trúc sư hành nghề là giáo viên kiến trúc giảng dạy các khóa học, tập huấn chuyên môn về lĩnh vực kiến trúc cho kiến trúc sư hành nghề.